

Ngành: Sư phạm mầm non

Stt	Số báo danh	Mã phách	MSHS	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Cơ sở	Điểm (Thang điểm 10)		Ghi chú
									Điểm số	Điểm chữ	
1	TNVH013	DL03	153189979	Đặng Thị Thu	Hoài	10/11/1984	Nữ	3	7.0	Bảy	
2	TNVH014	DL04	281304729	Phạm Thị Mỹ	Ngọc	03/07/2002	Nữ	1	8.5	Tám phẩy năm	
3	TNVH015	DL01	79301017283	Huỳnh Thị Yến	Vy	01/01/2001	Nữ	2	8.0	Tám	
4	TNVH018	DL02	273504403	Trần Thị Kim	Tuyến	05/04/1993	Nữ	1	7.5	Bảy phẩy năm	TL

Tổng số tờ giấy thi: 04

(Ký, ghi rõ họ tên)

Bùi Minh Trung